

**BÀI TẬP THỰC HÀNH
GALILEO**

BÀI TẬP PHẦN I



Bài tập 1

1. Khi bạn thực hiện lệnh **ENTER**, hệ thống báo “**CHECK ACTION CODE**”. Bạn hãy cho biết ý nghĩa của báo hiệu này?

2. Chỉ ra password đúng trong các lựa chọn sau: **MUAXUAN, SPRING1, THANG06, VIETNAM2006**?

3. Khi thực hiện lệnh **ENTER** máy báo **SIGN IN** bạn sẽ thực hiện lệnh nào?

4. Khi bạn đánh các câu lệnh vào các cửa sổ của **Galileo Desktop** mà thấy các ký tự không hiển thị lên cửa sổ hoặc thấy thiếu các ký tự (mất chữ) thì bạn sẽ làm gì?

5. Sau khi mở Galileo Desktop bạn không thấy cửa sổ nào hiển thị, bạn phải làm gì?

Bài tập 2 – ENCODE/DECODE

1. Tìm tên thành phố có code là **SFO**?

2. Tìm code của thành phố có tên **NAIROBI** và cho biết thành phố thuộc nước nào?

3. Máy bay có ký hiệu **AB6** là loại máy bay gì?

4. Tìm code của quốc gia **SWITZERLAND**?

5. Tìm code của hãng hàng không **AIR FRANCE**?



6. Hãy giải mã code **LHR** và cho biết sân bay này thuộc thành phố nào, nước nào?

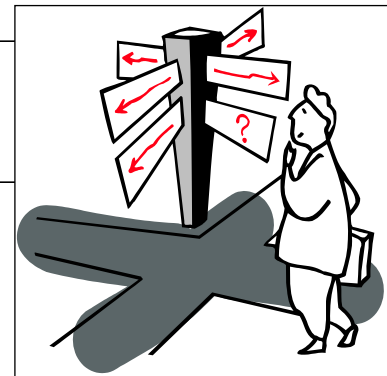
7. Cho biết mất bao nhiêu lâu để đi từ trung tâm thành phố **RIO DE JANEIRO** tới sân bay quốc tế của thành phố này?

8. Câu lệnh để tìm tên tiểu bang **MI** của nước **Mỹ**?

9. Cho biết khoảng cách từ trung tâm thành phố **TOKYO** đến sân bay **HANEDA**?

10. Cho biết tên các sân bay của thành phố **PARIS** nước Pháp?

11. Tìm trang trợ giúp để làm bài tập trên?



Bài tập 3– AIR AVAILABILITY

1. Kiểm tra tình trạng chỗ các chuyến bay ngày 20 tháng tới từ Hongkong đi Copenhagen, nối chuyến tại Heathrow trên hãng hàng không British Airways.

2. Khách hàng muốn đi từ Bangkok sang Singapore trên Thai Airways 7 ngày sau ngày ngày 26 tháng tới. Viết câu lệnh ngắn nhất để kiểm tra các thông tin trên.

3. Hành trình từ London đi Johannesburg ngày 1 tháng tới có những hãng nào thực hiện các chuyến bay thẳng? Vào ngày nào khách sẽ đến Johannesburg?

4. Kiểm tra tình trạng chỗ những chuyến bay ngày mai từ Saigon đi Charles De Gaulle

Dùng câu lệnh nhanh nhất để thực hiện những yêu cầu sau:

- Thay đổi ngày thực hiện chuyến bay thành ngày 1 tháng tới
-

- Chỉ kiểm tra những chuyến bay thẳng
-

- Chỉ xem thông tin trên hãng AF
-

5. Kiểm tra các chuyến bay ngày 15 tháng tới từ Mexico City đi tới Santiago (Chile)

- Nếu bay trên **AM8000**, cho biết ngày nào khách sẽ tới Santiago, tổng thời gian bay là bao nhiêu lâu, chuyến bay liên doanh giữa AM và hãng hàng không nào?
-

- Cho biết thời gian chênh lệch giữa hai thành phố này?
-

6. Liệt kê các chuyến bay ngày 1 tháng tới từ London đi Sydney trên hãng Qantas.

Khi nào thì chuyến bay QF2 tới Sydney? Chuyến bay này dừng tại đâu trên hành trình tới Sydney? Thời gian dừng? Thời gian bay? Tổng thời gian từ London đi Sydney?

Bài tập 4 – TIMETABLE

1. Cathay Pacific có chuyến bay thẳng từ Đà Nẵng đến Hongkong hay không? Viết câu lệnh kiểm tra.



2. Khách muốn bay từ London (GB) đi Cairo (Egypt) vào tháng sau. Vào ngày nào trong tuần khách có thể bay trực tiếp và trên hãng hàng không nào?

Kiểm tra lịch bay các chuyến bay trở về London?

3. a. Viết câu lệnh kiểm tra lịch bay giữa Hongkong và Charles De Gaulle trong tháng tới.

b. Viết câu lệnh ngắn nhất để kiểm tra tình trạng chỗ của đường bay trên, bay trên hãng hàng AF?

4. Chuyến bay MH88 ngày 15 tháng tới bay từ thành phố nào tới thành phố nào? Bay trên loại máy bay nào? Tổng thời gian bay là bao nhiêu lâu?

Bài tập 5 – BOOKING CLASSES & SELLING

1. Một khách hàng muốn bay trên hãng hàng không Cathay Pacific từ Hanoi đi Hongkong vào ngày 1 tháng tới, kiểm tra tình trạng chỗ và đặt cho khách một chỗ hạng Y.



- Hai ngày sau, khách tiếp tục bay đến Bangkok trên hãng Thai Airways, đặt chỗ hạng Y cho khách.

- Năm ngày sau, khách muốn về Đà Nẵng từ Bangkok nhưng không có chuyến bay direct, vì vậy khách muốn bay trên hãng hàng không Vietnam, nối chuyến tại Sài Gòn. Đặt cho khách hạng đặt chỗ L.

2. Dùng câu lệnh bán chỗ trực tiếp để đặt cho khách hành trình từ Taipei đi Los Angeles hạng Y, 2 chỗ ngày 20 tháng tới, số hiệu BR12

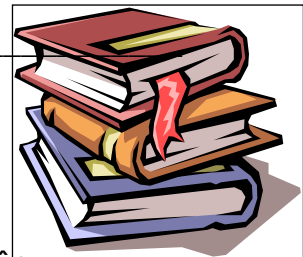
3. Khách hàng muốn bay trên hãng hàng không United Airlines từ Hongkong đi San Francisco, ngày bạn tự cho, và trở về Hongkong 2 tuần sau. Bán 3 chỗ hạng Y. Viết lại những câu lệnh đã thực hiện.

Ngày nào khách sẽ về tới Hongkong?

4. Đặt cho khách một chỗ open chặng bay SIN – KUL trên hãng hàng không Malaysia Airlines, hạng Y

5. Câu lệnh để tạo một chặng ARNK?

Bài tập 6 – BOOKING FILE



➡ **Tên khách:** 2 người lớn, 1 trẻ em 4 tuổi, tên bạn tự chọn.

➡ **Hành trình:** đặt chuyến bay cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, trên hãng hàng không Royal Dutch Airlines (KL), hạng Economy, đặt hạng M.

- Từ MCT đi AMS.
- Từ AMS đi tiếp đến ABZ một tuần sau.
- 3 ngày sau, từ ABZ quay về MCT, nối chuyến qua AMS.

➡ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp bản thân.
Điện thoại liên lạc của khách số 9876589

➡ **Xuất vé:**

Khách sẽ lấy vé 5 ngày trước khi bay

Ghi chú: Thông báo độ tuổi của CHD cho airlines

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 7 – BOOKING FILE

➔ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➔ **Hành trình:** ngày nào đó cách hôm nay ít nhất 6 tháng, trên hãng hàng không ZZ.

- Từ STATESIDE (SAUDI ARABIA) đến EL HABALA (SWITZERLAND).

- Hai ngày sau từ EL HABALA bay về STATESIDE.

➔ **Hạng đặt chỗ:** Y

➔ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp bản thân

Điện thoại đại lý chi nhánh ở EL HABALA, số điện thoại 935363

Điện thoại liên lạc của khách số 8569467, gặp khách số 1

➔ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 3 ngày trước khi bay.

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 8 – BOOKING FILE & TICKET NOTIFICATION

➔ **Tên khách:**

Một người lớn, 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

- **Hành trình:** đặt hạng Y cho khách trên toàn bộ hành trình ngày tự chọn, cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, tất cả trên hãng ZZ

- Từ FQC đi HDQ

- Hai ngày sau, từ HDQ đi FQA

- FQA quay về HDQ chưa xác định ngày

- HDQ về FQC chưa xác định ngày

➔ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý Snowflake gọi theo số 8234765, liên lạc với bạn

Điện thoại liên lạc của khách số 0903 271928 gặp khách số 1

➔ **Xuất vé:**

Khách lấy vé một tuần trước khi bay

- ➔ Đến ngày hẹn, bạn xuất vé cho khách, thông báo số vé và tái xác nhận chỗ vào BF

Khách 1: 074 44012345560

Khách 2: 074 44025647861

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 9

➤ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em 8 tuổi (tên tự chọn).

➤ **Hành trình:** Đặt hành trình cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng.

- Từ Malta đến Larnaca trên hãng hàng không Emirates.
- Ba ngày sau bay đến Athens trên hãng AEGEAN AIRLINE
- Từ Athens quay về Malta chưa xác định ngày, trên hãng hàng không Air Malta.

➤ **Hạng:** Economy bất kỳ

➤ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý Sunflower, liên hệ trực tiếp bản thân, gọi theo số 9537485

Điện thoại đại lý chi nhánh tại Malta gọi theo số 468654588 liên hệ với Miss Veronica

Điện thoại liên lạc của ông Anatole Bodouin 9587483

➤ **Xuất vé:**

Khách có vé rồi

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 10 – BOOKING FILE & TICKET NOTIFICATION

➤ **Tên khách:**

Gia đình: bố, mẹ, con trai 11 tuổi và con gái 6 tháng tuổi (tên tự chọn).

Hành trình: ngày bay tự cho, cách hiện giờ ít nhất 6 tháng.

Đặt hạng Economy bất kỳ.

- Từ Rio De Janeiro bay tới sân bay IAH của Houston trên hãng CO.
- 5 ngày sau khách quay về, vẫn trên CO

➤ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp bản thân.

Điện thoại liên lạc của ông George là 745684578

➤ **Xuất vé:**

Khách lấy vé một tuần trước khi bay

- Đến ngày hẹn, bạn xuất vé cho khách, thông báo số vé và tái xác nhận chỗ vào BF với các số vé sau: 95712568972541-42-43-44
- Gửi BF qua địa chỉ email cho khách: lấy địa chỉ email của bạn
- Huỷ hành trình sau khi làm xong những yêu cầu trên

Ghi chú: Thông báo tuổi của CHD cho tất cả hãng hàng không
Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 11 – BOOKING FILE & TICKET NOTIFICATION

➔ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 con trai và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➔ **Hành trình:** hành trình cách hiện giờ ít nhất 6 tháng
Đặt hạng Economy bất kỳ.

- Từ Hamburg (Germany) bay tới Berlin trên hãng Deutsche Lufthansa.
- 5 ngày sau bay tiếp tới Dusseldorf trên chuyến bay AB 6437.
- Từ Dusseldorf khách đi tàu tốc hành tới Leipzig.
- Sau đó khách bay tiếp đến Munich, nối chuyến tại Frankfurt, trên hãng AB.
- Từ Munich khách bay về thủ đô Berlin trên hãng AB nhưng chưa xác định ngày.

➔ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn
Điện thoại liên lạc của khách số 09012358745 gặp Ms. May Gaile

➔ **Xuất vé:**

Khách lấy vé rồi

➔ **Thông báo số vé cho các hãng hàng không:**

Khách 1: 95744123654231-242

Khách 2: 95744123654342-353

Khách 3: 95744123654453-464

Khách 4: 95744123654564-575

➔ **Hủy hành trình sau khi đã thực hiện xong**

Ghi chú: Thông báo tuổi của CHD cho các hãng hàng không

Mã đặt chỗ: _____



Bài tập 12 – BOOKING FILE & MISCELLANEOUS

Câu 1: Cho BF như sau:

```
NCRH5I/51 SGNNH N245512 AG 99999992 18JUN
1.1NGUYEN/TRUNGTHANHMR
1. KL 9983 C 18JUN FQAFQC HK1 2300 #1100 O WE
FONE-HANT*5564895 REF MS NGOC
TKTG-T*
```

Bạn sẽ thực hiện lệnh gì để có được code của hãng?

Câu 2: Phân biệt giữa Vendor Locator và Record Locator?

Câu 3: Viết lại những câu lệnh để có thể gọi lại BF ở câu 1?

Câu 4: Muốn huỷ một BF bạn phải thực hiện những bước nào?

Câu 5: Phân biệt câu lệnh IR và ER?

Câu 6: Có một Booking File với tình trạng chỗ như sau:

```
1. CI 924 H 24JUN HANTPE HL7 1625 2045
2. CI 924 M 24JUN HANTPE HX7 1625 2045 O*
```

Bạn hãy giải thích các tình trạng chỗ (status code) của các hành trình trên và cho biết cách xử lý?

Bài tập 13 – QUEUE

Câu 1: Câu lệnh nhanh nhất để đếm Queue của đại lý?

Câu 2: Làm thế nào để xem được BF có trong Queue số 30?

Câu 3:

a. Sau khi kiểm tra tình trạng chỗ của BF có trong Queue 17. Tình trạng chỗ của hành trình 2 trong một BF đó là "KL". Điều này có nghĩa là gì?

b. Viết câu lệnh chuyển "advice code" đó sang "status code" và đưa BF ra khỏi Queue?

Câu 4: Làm thế nào để xếp một BF xuống cuối của hộp Queue?

Câu 5: Cho biết câu lệnh thoát khỏi Queue và bỏ qua (ignore) Booking đang hiển thị?

Câu 6: Viết câu lệnh để truy cập vào Queue 23?

Bạn nhìn thấy một BF như bên dưới:

```
HX NOTIFICATION
PV69P6/SA SGN0U 71MSSA AG 99999992 12JAN
  1.1HO/THINHENMS
  1. BL 692 S 16JAN SGNTPH HX1 1420 1835 O* FR
** VENDOR LOCATOR DATA EXISTS ** >*VL .
** VENDOR REMARKS DATA EXISTS ** >*VR .
FONE-SGNT* D058 8491892 REF VAN
TKTG-TAU/TU13JAN
NOTE-C** LUAN SA 12JAN 0103Z
```

Cho biết các câu lệnh cần phải làm để xử lý BF này?

Câu 7: Bạn sẽ xử lý như thế nào khi truy cập vào Queue 22 và thấy 1 BF như bên dưới

```
PXF5B4/BC SGN0U 1UHABC AG 99999992 04APR
1.1NGUYENVANTOAN/MR
  1. VN 520 H 04JUL SVOSGN TK1 2250 #1510 O* FR
  2. VN OPEN H SGNMOW NO1
** VENDOR LOCATOR DATA EXISTS ** †*VL
** VENDOR REMARKS DATA EXISTS ** †*VR
FONE-MOWT*
TKTG-TAU/WE02JUL
```

Câu 8: Hãy viết câu lệnh chuyển booking file qua một đại lý khác có mã số pseudo city code là 82P

Câu 9: Bạn vào queue 16, thấy 1 BF có dòng remark như sau:

1. VI/ASV *ADTK TO SV BY 0920/04SEP OR WILL BE XLD 0740Z 20JUL
Hãy giải thích nội dung của dòng này

BÀI TẬP PHẦN II



Bài tập 1 – BOOKING FILE & OPTIONAL FIELDS

➔ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➔ **Hành trình:**

Đặt cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, hạng Economy bất kì.

- Từ LUANDA (ANGOLA) tới thành phố ADDIS ABABA (ETHIOPIA) trên hãng hàng không EMIRATES.

- Chặng về chưa xác định ngày.

➔ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn

Điện thoại đại lý văn phòng đại diện tại LUANDA liên hệ với Ms. Mary

Điện thoại liên lạc của khách hàng, số bạn tự cho, gặp khách số 1

➔ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 5 ngày trước ngày thực hiện chuyến bay

➔ **Hình thức thanh toán:**

Khách thanh toán bằng thẻ tín dụng: AX3739000000000000, ngày hết hiệu lực tháng 12/04

➔ **Một số thông tin liên quan khác:**

- Gửi thông tin về BF cho khách qua đường bưu điện:
Room 1782, New World Hotel, Dis 1, HCMC
- Thông báo cho khách hàng về giá phòng khách sạn Holiday Inn tại ADDIS ABABA 3 ngày trước ngày thực hiện chuyến bay
- Ghi chú cho các bạn đồng nghiệp biết khách đã thanh toán tiền vé
- Khách đề nghị giao vé cho khách tại địa chỉ:
Ms. Angelia, Personal Department, ABC Co., Ltd

➔ **Thực hiện một số thay đổi đối với BF:**

- Địa chỉ giao tận nơi không chính xác, bạn hãy sửa lại thành:
Ms. Angelia, Marketing Department, ABC Co., Ltd

Viết lại câu lệnh:

Khách không thanh toán bằng thẻ tín dụng nữa, câu lệnh huỷ hình thức thanh toán của khách đi

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 2 – BOOKING FILE & OPTIONAL FIELD

➤ **Tên khách:**

1 người lớn, 1 trẻ em, 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➤ **Hành trình:** Toàn bộ hành trình khách bay hạng Economy, đặt cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng.

- Từ MAPUTO (MOZAMBIQUE) bay tới CAPE TOWN (SOUTH AFRICA) trên hãng hàng không SOUTH AFRICAN AIRWAYS.

- Vài ngày sau, khách bay tiếp tới DAKAR (SENEGAL) trên hãng SOUTH AFRICAN AIRWAYS

- Từ DAKAR khách bay tới ACCRA trên chuyến bay VK 844 (tự cho ngày bay).

- Từ ACCRA khách bay về DAKAR trên hãng VK chưa xác định ngày

➤ **Điện thoại:**

Đại lý Galileo Training, tel 8274740, liên hệ với bạn

Điện thoại liên lạc của ông Brian 0903 931990

➤ **Xuất vé:**

Khách đã có vé

➤ **Một số thông tin liên quan khác:**

- Thông báo cho các hãng hàng không khách 1 là khách VIP, giám đốc điều hành công ty ABC
- Yêu cầu bữa ăn cho trẻ sơ sinh.
- Khách 1 có số thẻ khách hàng thường xuyên là JK 999999
- Khách 2 yêu cầu ăn đồ biển trên hành trình số 1 và 3
- KHÁCH 1 có mang theo dụng cụ thể thao, yêu cầu được các hãng hàng không trợ giúp.

➤ **Thực hiện một số thay đổi đối với BF:**

Số thẻ khách hàng thường xuyên chính xác của khách 1 là JK 888888. Bạn thông báo lại số thẻ đúng và ghi lại những câu lệnh đã sử dụng

Khách 2 yêu cầu ăn chay trên hành trình số 1 và 3

Yêu cầu thêm bữa ăn đặc biệt (NO PORK) cho khách

Mã đặt chỗ: _____



Bài tập 3 – BOOKING FILE & OPTIONAL FIELDS

➡ **Tên khách:** 1 người lớn, 1 con gái 7 tuổi và 1 trẻ sơ sinh 7 tháng tuổi.

➡ **Hành trình:** Ngày bay tự cho, cách hiện giờ ít nhất 7 tháng
Toàn bộ hành trình khách bay hạng Y

- Từ Lisbon bay đến Bilbao trên chuyến bay TP 770.
- 5 ngày sau từ đó đi tiếp đến MAD, trên hãng hàng không IB.
- Khách quay về Bilbao trên hãng IB nhưng chưa xác định ngày.

➡ **Điện thoại:**
Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn
Điện thoại liên lạc của ông khách 1 gọi theo số 073548334

➡ **Xuất vé:**

Khách đã có vé

➡ **Một số thông tin liên quan:**

- Khách thanh toán bằng cheque
- Thông báo cho các hãng hàng không biết khách 1 là khách CIB.
- Yêu cầu bữa ăn ít calo (LOW CALORIE MEAL) cho khách số 1 trên toàn bộ hành trình
- Khách 1 có thẻ khách hàng thường xuyên là TP 968896
- Xem lại BF 3 ngày trước ngày thực hiện chuyến bay để reconfirm lại hành trình cho khách
- Đặt ghế ngồi cho khách trên chặng bay của TP.
- Thông báo số vé:
Khách 1: 057 44107464832
Khách 2: 057 44107464843
- Gửi BF vào queue số 40

Khách không thực hiện chuyến bay nữa, huỷ BF bằng câu lệnh:

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 4 – BOOKING FILE & OPTIONAL FIELDS

➔ **Tên khách:**

2 người lớn (tên tự chọn).

➔ **Hành trình:** Đặt cho khách toàn bộ hành trình cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, đặt hạng Economy.

- Từ New York khách bay tới thành phố BARRANQUILLA, trên hãng DELTA AIRLINES.

- 5 ngày sau từ đó đi tiếp đến Miami trên chuyến bay AV2.

- Từ Miami khách bay về New York trên hãng CO nhưng chưa quyết định ngày.

➔ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn

Điện thoại liên lạc của khách số 1, bạn tự cho

➔ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 3 ngày trước ngày bay

➔ **Một số thông tin liên quan khác:**

- Khách thanh toán bằng Check.

- Thông báo cho các hãng hàng không biết khách 1 là người bị bệnh tim.

- Yêu cầu bữa ăn Low Calorie cho khách 1 trên toàn bộ hành trình.

- Khách 2 có số thẻ khách hàng thường xuyên là AV 123456

- Xem lại BF một tuần trước khi bay để reconfirm lại hành trình cho khách.

- Đặt ghế ngồi cho khách trên chặng số 2.

- Thông báo số vé:

Pax 1: 74185296301234

Pax 2: 74185296301235

- Gửi BF vào queue 40.

- Khách không bay nữa. Bạn huỷ hành trình bằng câu lệnh nào?

Mã đặt chỗ: _____

BÀI TẬP PHẦN III



Bài tập 5: FARE DISPLAY

1. Bạn hãy tìm giá rẻ nhất cho hành trình khứ hồi: **London** tới **Copenhagen** trên hãng British Airways, khách muốn đi vào ngày 1 tháng tới và về hai tuần sau. Hãy viết câu lệnh và giá tiền

Cho biết Fare Basis Code của giá này.

Khách phải ở lại Copenhagen tối thiểu bao nhiêu ngày?

Khách của bạn muốn biết liệu họ có được phép stopover không?

2. Hãy tìm giá cho người lớn hành trình từ CHARLES DE GAULLE đến HONG KONG có Fare Basis Code là YRT.

Thời gian ở lại tối đa được quy định như thế nào?

Khách hàng có được phép nối chuyến qua Amsterdam?

3. Khách của bạn là sinh viên du học, bạn hãy tìm giá tốt nhất cho khách trên hành trình một lượt HAN - CDG, đi ngày mùng 1 tháng tới.

Có quy định gì về thời hạn mua vé trước không?



Khách có thể đi qua Bangkok được không?

4. Tìm các giá thấp nhất cho khách 10 tuổi đi hành trình khứ hồi từ Delhi tới Bangkok, khởi hành ngày mùng 1 tháng tới.
-

Bài tập 6: FARE QUOTE PLANNER

1. Hãy tính giá rẻ nhất cho hành trình sau

BRUSSELS – NEW YORK (JFK) – BRUSSELS

Đi trên Delta Airlines cả 2 chặng, khởi hành ngày mai và quay về một tuần sau. Viết câu lệnh và giá tiền.

Thuế PFC có được áp dụng không, nếu có thì là loại thuế gì và bao nhiêu tiền?

Khách phải trả tổng cộng bao nhiêu tiền thuế cho hành trình trên ?

2. Hãy tính giá rẻ nhất cho hành trình:

AUCKLAND - SYDNEY - AUCKLAND

Khách khởi hành ngày 1 tháng tới và quay trở về 15 ngày sau đó, đi trên hãng Qantas.



Fare basis của loại giá này?

Khách của bạn phải trả bao nhiêu tiền thuế và phụ phí cho hành trình trên?

Cho biết khách có thể ở lại tối đa tại Sydney bao lâu?

3. Dùng câu lệnh nhanh nhất để tính giá rẻ nhất cho hành trình sau:

Paris đi Delhi trên hàng Air France ngày mùng 1 tháng tới, sau đó đi tàu sang Mumbai, khách quay trở về Paris ngày 8 tháng tới trên hãng Air India (AI)

Fare basic của giá đó là gì?

Hãy cho biết chặng CDG – DEL khách được dừng bao nhiêu Stopover?

Hãng hàng không sẽ tính giá cho trẻ em từ 2 – 11 tuổi là bao nhiêu tiền?

4. Khách của bạn muốn đi từ Hanoi sang Montreal (Canada), trên hãng Eva Airways nối chuyến qua Taipei và Vancouver (hai chặng đầu đi trên hãng Eva Airways, chặng sau đi trên hãng AC). Tính giá rẻ nhất cho hành trình trên?

Liệt kê các loại thuế khách phải nộp cho hành trình trên?

Hạng đặt chỗ của giá đó?

Cho biết có quy định gì về thời hạn mua vé trước không

Quy định về hoàn vé, đổi ngày như thế nào

Bài tập 7 – BOOKING FILE & FARES

➡ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em 5 tuổi và 1 trẻ sơ sinh 8 tháng tuổi (tên tự chọn).

➡ **Hành trình:** cách thời gian hiện hành ít nhất 6 tháng

Đặt hạng Economy

- Đi từ thành phố Marseille (France) đến thành phố Dublin (Ireland) trên hãng EI.

- Quay về Marseille trên hãng EI nhưng chưa xác định ngày.

➡ **Điện thoại:**

Đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn

Đại lý chi nhánh tại Marseille là 0485748758 gặp Ms. Veronica

➡ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 3 ngày trước ngày bay

Tổng tiền thuế khách phải trả: _____

Các loại thuế của người lớn: _____

Các loại thuế của trẻ em: _____

Các loại thuế của trẻ sơ sinh: _____

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 8– BOOKING FILE & FARES

➡ **Tên khách:** 1 người lớn, 1 trẻ em và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➡ **Hành trình:** Đặt cho khách toàn bộ hành trình cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, đặt hạng Economy.

- Khách bay từ Lisbon (Portugal) đến Amsterdam (Netherlands) trên hãng TP
- 10 ngày sau khách bay tiếp đến Rabat (Morocco) trên chuyến bay AF.
- Từ Rabat khách đi tiếp đến Casablanca bằng đường bộ.
- Từ Casablanca khách quay về Lisbon trên hãng TP nhưng chưa xác định ngày

➔ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn
Điện thoại liên lạc của chi nhánh tại Lisbon 46512378, CTC
khách 1.

➔ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 1 tuần trước ngày thực hiện chuyến bay

➔ **Một số thông tin liên quan khác:**

- Ghi chú cho bạn và đồng nghiệp biết khách đã mua bảo hiểm
- Yêu cầu bữa ăn chay cho khách số 1
- Yêu cầu xe nôi cho em bé trên toàn bộ hành trình
- Gửi thư cho khách qua địa chỉ bưu điện:
Room 457, Legend Hotel, Dis 1, HCMC
- Khách thanh toán bằng tiền mặt
- Đặt ghế ngồi cho khách cạnh lối đi và không hút thuốc.
- Khách sẽ trả bao nhiêu tiền thuế cho hành trình trên?
- Gửi thư cho khách theo địa chỉ mail: địa chỉ mail của bạn

Tổng tiền thuế khách phải trả: _____

Các loại thuế của người lớn _____

Các loại thuế của trẻ em: _____

Các loại thuế của trẻ sơ sinh: _____

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 9: BOOKING FILE & FARES

➔ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

- ➔ **Hành trình:** Đặt cho khách toàn bộ hành trình cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, đặt hạng Economy.

Khách bay từ ACCRA đến ADDIS ABABA trên hãng hàng không ET.

10 ngày sau khách quay về vẫn trên ET



➡ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn
Điện thoại đại lý chi nhánh tại J IJ gọi theo số 8357834 gặp Ms. Nicole

➡ **Xuất vé:**

Khách có vé rời

➡ **Một số thông tin liên quan khác:**

- Yêu cầu trợ giúp ngôn ngữ cho tất cả các khách: khách không nói tiếng Anh
- Yêu cầu ghế ngồi khoang không hút thuốc, cạnh lối đi cho khách trên chặng bay của ET.
- Số thẻ khách hàng thường xuyên của khách số 1 là ET124578
- Ghi chú cho đồng nghiệp biết khách đã deposit 900USD
- Khách số 1 yêu cầu ăn đồ biển trên toàn bộ hành trình
- Thông báo số vé của khách cho các hãng hàng không:
Khách 1: 67244103456783
Khách 2: 67244103456794
Khách 3: 67244103456805
Khách 4: 67244103456916

Tổng tiền thuế khách phải trả: _____

Các loại thuế của người lớn: _____

Các loại thuế của trẻ em: _____

Các loại thuế của trẻ sơ sinh: _____

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 10 – BOOKING FILE, FARES & DIVIDE

➡ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➡ **Hành trình:** Đặt cho khách toàn bộ hành trình cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, đặt hạng Economy.

Từ MANILA, khách bay tới CEBU (Philippines) trên hãng Philippine Airlines (PR)

5 ngày sau bay tới DAVAO (Philippines) trên PR 409

1 tuần sau, từ DAVAO, khách bay về MANILA trên hãng PR

➤ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn

➤ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 5 ngày trước ngày bay

Khách số 2 không thực hiện chuyến bay nữa, bạn hãy tách khách số 2 ra khỏi BF và hủy hành trình đi. Ghi lại mã số của BF được tách ra

Tổng tiền thuế khách phải trả: _____

Các loại thuế của người lớn: _____

Các loại thuế của trẻ em: _____

Các loại thuế của trẻ sơ sinh: _____

Mã đặt chỗ: _____

Bài tập 11 – BOOKING FILE & FARES

➤ **Tên khách:**

2 người lớn, 1 trẻ em và 1 trẻ sơ sinh (tên tự chọn).

➤ **Hành trình:** Đặt cho khách toàn bộ hành trình cách ngày hiện hành ít nhất 6 tháng, đặt hạng Economy.

Khách khởi hành từ Los Angeles đến Beijing trên hãng hàng không CA.

Khách tiếp tục đến Lhasa, bằng đường bộ.

Từ Lhasa khách bay tới BEIJING 5 ngày sau vẫn trên hãng CA

Khách đi tiếp đến Los Angeles trên hãng CA nhưng chưa xác định ngày.

➤ **Điện thoại:**

Điện thoại đại lý của bạn, liên hệ trực tiếp với bạn

➤ **Xuất vé:**

Khách lấy vé 4 ngày trước ngày thực hiện chuyến bay

➡ Một số thông tin liên quan khác:

- Thông báo số thẻ bay thường xuyên của khách số 1 là CA3534656346346
- Thông báo cho các hãng biết số tuổi của trẻ em
- Khách số 1 yêu cầu bữa ăn là một đĩa hoa quả trên hành trình số 1
- Yêu cầu suất ăn cho trẻ sơ sinh trên tất cả các hành trình.
- Thông báo cho các hãng biết khách 1 là đại diện trưởng hãng CA tại Los Angeles.
- Ghi chú cho bản thân và đồng nghiệp biết khách đã thanh toán đủ
- Khách thanh toán bằng cheque
- Xem lại booking file 15 ngày trước khi khách bay để đặt khách sạn tại Beijing.
- Thông báo số vé
 - Pax 1: 07542201515411
 - Pax 2: 07542201515422
 - Pax 3: 07542201515433
 - Pax 4: 07542201515444

Tổng tiền thuế khách phải trả: _____

Các loại thuế của người lớn: _____

Các loại thuế của trẻ em: _____

Các loại thuế của trẻ sơ sinh: _____

Mã đặt chỗ: _____